

# MÔ HÌNH SOẠN THẢO VĂN BẢN PHÁP LUẬT CHUYÊN NGHIỆP TỪ KINH NGHIỆM QUỐC TẾ ĐẾN BÀI HỌC CHO VIỆT NAM<sup>1</sup>

## 1. Tổng quan về bảo đảm chuyên nghiệp trong soạn thảo văn bản pháp luật

Trong các nhà nước hiện đại, pháp luật giữ vai trò nền tảng trong tổ chức và vận hành bộ máy quyền lực, điều chỉnh các quan hệ xã hội, bảo đảm quyền con người, duy trì trật tự, kỷ cương và công bằng xã hội. Để có một hệ thống pháp luật hiệu quả, nhất quán và khả thi, quá trình soạn thảo văn bản pháp luật phải được tiến hành nghiêm túc, khoa học và chuyên nghiệp. Soạn thảo văn bản pháp luật không chỉ là việc biên tập các quy phạm theo khuôn mẫu có sẵn, mà là một quá trình mang tính khoa học, đòi hỏi tư duy chính sách, hiểu biết thực tiễn, kỹ năng lập pháp và tinh thần thượng tôn pháp luật. Một hệ thống pháp luật chất lượng chỉ có thể hình thành từ những văn bản được xây dựng thông qua quy trình chuyên nghiệp, có sự tham gia của đội ngũ am hiểu chuyên môn, thành thạo kỹ năng lập pháp và năng lực phân tích chính sách.

Trong tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nâng cao tính chuyên nghiệp trong soạn thảo pháp luật vừa là yêu cầu cấp thiết, vừa là thước đo năng lực lập pháp quốc gia. Điều này thể hiện cam kết chính trị về việc xây dựng quy trình lập pháp chuyên nghiệp, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả. Quá trình này cần chọn lọc, tiếp thu kinh nghiệm của các quốc gia có nền lập pháp phát triển và chuyên nghiệp hóa trong soạn thảo văn bản pháp luật như Anh, Đức, New Zealand, Canada, Hàn Quốc, Trung Quốc, nhằm nâng cao chất lượng văn bản pháp luật. Những mô hình lập pháp chuyên nghiệp, hiện đại của các nước đã chứng minh hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng văn bản pháp luật, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế. Đây cũng là con đường tất yếu để Việt Nam xây dựng Nhà nước pháp quyền dân chủ, văn minh và hiện đại.

Đảng Cộng sản Việt Nam cũng đã khẳng định đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật là nhiệm vụ then chốt trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền trong giai đoạn mới đặt trọng tâm “*phát triển nguồn nhân lực pháp luật, hiện đại hóa phương thức, phương tiện xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, củng cố tổ chức pháp chế, nâng cao năng lực, trình độ, bản lĩnh chính trị của đội ngũ làm công tác pháp luật*”.

---

<sup>1</sup> Bùi Thu Hằng, Vụ Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp.

Nghị quyết 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới cũng xác định: “*Bảo đảm quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật dân chủ, chuyên nghiệp, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả; phân định rõ giữa xây dựng chính sách và soạn thảo văn bản; từng bước thực hiện soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật tập trung, chuyên nghiệp*”. Cùng với đó, để cụ thể hóa chủ trương đường lối của Đảng, nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật, Chính phủ ban hành Quyết định 916/QĐ-TTg ngày 27/8/2024 phê duyệt Đề án “*Phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đến năm 2030*”, với mục tiêu xây dựng đội ngũ làm công tác xây dựng pháp luật có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức tốt, chuyên môn sâu, kỹ năng nghề nghiệp thành thạo, cơ cấu hợp lý, góp phần hình thành hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch, tạo động lực phát triển nhanh và bền vững. Đề án nhấn mạnh việc thu hút, tuyển dụng và trọng dụng nhân tài làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật; coi chất lượng nhân lực pháp luật là khâu đột phá, đồng thời đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ khoảng 300 công chức làm công tác xây dựng pháp luật có năng lực vượt trội làm nòng cốt bồi dưỡng, dẫn dắt, phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực xây dựng pháp luật. Nhận thức xuyên suốt của Đảng và Nhà nước là soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật không chỉ mang tính kỹ thuật mà là hoạt động chuyên môn cao, cần nghiên cứu phát triển theo hướng tập trung, chuyên nghiệp với đội ngũ có năng lực, quy trình rõ ràng, bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ mới.

Soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật là quá trình chuyển hóa chính sách thành các quy phạm cụ thể có giá trị bắt buộc thi hành. Đây là hoạt động vừa mang tính chính trị, vừa mang tính kỹ thuật, được thực hiện theo trình tự chặt chẽ, đòi hỏi sự kết hợp giữa tư duy lập pháp và kỹ năng soạn thảo trên nền tảng lý luận, thực tiễn và pháp lý vững chắc. Tính chuyên nghiệp trong soạn thảo văn bản thể hiện qua bốn trụ cột cơ bản: *quy trình, con người, kỹ năng và công cụ*. Quy trình (Process): phải được luật hóa, minh bạch, nhất quán, bao gồm các khâu kiểm soát chặt chẽ từ hình thành chính sách, thẩm định nội dung, đến ban hành văn bản. Con người (Personnel): người soạn thảo văn bản pháp luật phải được đào tạo chuyên sâu, có năng lực soạn thảo, am hiểu chính sách và có đạo đức nghề nghiệp cao. Kỹ năng (Skills): yêu cầu thành thạo kỹ thuật lập pháp, biết sử dụng công nghệ lập pháp hiện đại, có tư duy hệ thống (Systematic Thinking) và tư duy phản biện (Critical Thinking). Công cụ (Tools): ứng dụng công nghệ thông tin, hệ thống cơ sở dữ liệu pháp luật hiện đại để tối ưu hóa nghiệp vụ soạn thảo văn bản, giảm thiểu sai sót.

Kinh nghiệm của các quốc gia như Canada, Hàn Quốc và Trung Quốc cho thấy, chuyên nghiệp hóa công tác soạn thảo là xu hướng tất yếu, góp phần bảo đảm chất lượng, tính thống nhất và hiệu lực của hệ thống pháp luật quốc gia. Đối với Việt Nam, chuyên nghiệp hóa hoạt động xây dựng pháp luật là giải pháp mang tính chiến lược trong quá trình hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, nhất là trong bối cảnh nghiên cứu và cải cách cấu trúc hệ thống pháp luật hiện nay. Trên cơ sở đó, bài viết giới thiệu ba mô hình tiêu biểu về chuyên nghiệp trong soạn thảo văn bản pháp luật: (1) Mô hình soạn thảo tập trung, chuyên nghiệp của Canada; (2) Mô hình bán chuyên nghiệp kết hợp công nghệ hiện đại và kiểm soát tập trung của Hàn Quốc; (3) Phân tầng kiểm soát, chuyên nghiệp theo công đoạn, tập trung giám sát và ứng dụng công nghệ số của Trung Quốc.

## **2. Mô hình soạn thảo tập trung, chuyên nghiệp của Canada**

Ở Canada, quy trình xây dựng pháp luật được tổ chức tập trung và chuyên nghiệp, thể hiện rõ sự phân công rành mạch giữa bộ, ngành xây dựng chính sách và Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm soạn thảo văn bản pháp luật. Chuyên nghiệp hóa và tập trung hóa công tác soạn thảo văn bản pháp luật là điều kiện tiên quyết để xây dựng một hệ thống pháp luật thống nhất, khả thi và hiện đại. Cơ chế này bảo đảm tính thống nhất, khách quan, minh bạch và chất lượng của từng đạo luật. Việc tách bạch rõ ràng giữa quy trình xây dựng chính sách (do các bộ, ngành thực hiện) và quy trình soạn thảo văn bản (do Bộ Tư pháp thực hiện) giúp nâng cao chất lượng văn bản pháp luật, tránh tình trạng cục bộ, chồng chéo, đồng thời phát huy hiệu quả kiểm soát quyền lực trong quy trình lập pháp. Mô hình này đặt ra yêu cầu cao về nguồn nhân lực chuyên nghiệp, có bản lĩnh, tri thức, đạo đức và năng lực kỹ thuật lập pháp, yếu tố then chốt bảo đảm tính minh bạch, hiệu lực và hiệu quả của nền pháp quyền hiện đại.

### **2.1. Quy trình xây dựng chính sách**

Quá trình xây dựng chính sách bắt đầu từ việc xác định nhu cầu lập pháp. Các bộ, ngành chuyên môn tiến hành phân tích những bất cập trong thực tiễn, xác định mục tiêu, phạm vi điều chỉnh, tác động xã hội, chi phí thực thi và tham khảo kinh nghiệm quốc tế, sau đó trình Bộ trưởng phê duyệt đề xuất chính sách. Trên cơ sở đó, bộ chuyên ngành chuẩn bị Bản ghi nhớ trình Nội các, gồm hai phần: (1) phần đề xuất chính sách, trình bày thực trạng, giải pháp, dự kiến chi phí và kế hoạch truyền thông; (2) phần phân tích, đánh giá, nêu rõ các lựa chọn chính sách cùng tác động pháp luật và nguồn tài chính để thực hiện chính sách. Sau khi Nội các xem xét và thông qua, các nội dung chính của bản ghi nhớ được ghi nhận trong Biên bản hướng dẫn soạn thảo. Tiếp đó, cơ quan đề xuất chính sách phối hợp với Văn phòng Nội các xây dựng Hướng dẫn soạn thảo luật và

chuyên đến Bộ Tư pháp - cơ quan duy nhất có thẩm quyền soạn thảo văn bản pháp luật của Chính phủ.

Hướng dẫn soạn thảo không quá chi tiết cũng không quá chung chung mà phải bảo đảm vừa đủ thông tin để có thể linh hoạt trong quá trình soạn thảo. Thông thường, một hướng dẫn soạn thảo phải thể hiện được các nội dung sau: (1) Phần mở đầu: mục tiêu chính, thời gian cần thiết để chuẩn bị hướng dẫn soạn thảo; Những vấn đề chính sách và pháp lý chính: nội dung pháp lý; nội dung chính sách; các nguồn lực; các công cụ pháp lý để bảo đảm thực hiện các mục tiêu của chính sách; (2) Cơ cấu của dự thảo luật: kết nối vấn đề với dự luật đơn lẻ; các loại công cụ pháp lý; các điều khoản nên có trong dự luật; các điều khoản nên đưa vào văn bản hướng dẫn thi hành hoặc văn bản dưới luật; các công cụ hành chính; (3) Điều khoản cụ thể: tiêu đề; lời giới thiệu hoặc mục đích của điều luật; điều khoản về tổ chức, tài chính, thông tin, giám sát, đánh giá, thi hành, kháng cáo và cơ chế kiểm tra, cơ chế giải quyết tranh chấp; điều khoản bổ sung; (4) Các vấn đề về kỹ thuật lập pháp: Xem xét lại điều luật; kháng cáo, hậu quả pháp lý và điều kiện sửa đổi; điều khoản thi hành; (5) Kết luận: Tham vấn nội bộ, tham vấn bên ngoài, thời gian soạn thảo và thi hành luật...

Hướng dẫn soạn thảo là tài liệu có tính định hướng cao, nhằm giúp người soạn thảo hiểu rõ mục tiêu, nội dung và giới hạn của chính sách, bảo đảm việc quy phạm hóa chính sách được chính xác và khả thi, giúp Chính phủ kiểm soát chất lượng quá trình chuyển hóa chính sách thành quy định pháp luật, đồng thời là cơ sở để Quốc hội xem xét dự án luật.

## ***2.2. Soạn thảo văn bản pháp luật - quy phạm hóa chính sách***

Bộ Tư pháp Canada giữ vai trò trung tâm trong hệ thống lập pháp. Bộ tham gia xuyên suốt từ giai đoạn hình thành chính sách đến khi dự luật được trình Quốc hội. Trong quá trình đó, Bộ Tư pháp vừa là “nhà tư vấn chính sách pháp luật” cho các bộ, vừa là “cơ quan soạn thảo pháp luật tập trung, chuyên nghiệp” chịu trách nhiệm chuyển tải chính sách thành ngôn ngữ pháp luật. Cơ chế phối hợp giữa bộ ngành và Bộ Tư pháp được thiết kế chặt chẽ, theo đó, các luật sư của Bộ Tư pháp được biệt phái thường xuyên đến các bộ để tham gia ngay từ đầu vào quá trình xây dựng chính sách, đặt ra câu hỏi phản biện, bảo đảm mọi chính sách đều có cơ sở pháp lý rõ ràng trước khi soạn thảo. Bộ Tư pháp Canada có 2700 luật sư thì có 1000 luật sư được biệt phái đến làm việc tại các bộ. Sau khi Nội các phê duyệt chính sách, Văn phòng Lập pháp thuộc Bộ Tư pháp tiến hành soạn thảo dự án luật. Các bộ, ngành trở thành “khách hàng” của Bộ Tư pháp khi đặt hàng soạn thảo văn bản. Ngay cả đại biểu Quốc hội khi trình dự luật độc lập cũng thuê dịch vụ soạn thảo từ Văn phòng này.

Ở Canada, Văn phòng Lập pháp thuộc Bộ Tư pháp là cơ quan duy nhất được giao nhiệm vụ soạn thảo tất cả văn bản luật của Chính phủ Liên bang. Văn phòng có khoảng 250 chuyên gia, trong đó 100 người trực tiếp soạn thảo, chia đều giữa hai hệ thống pháp luật, thông luật (common law) và dân luật (civil law), soạn thảo song song bằng cả 2 ngôn ngữ. Do Canada áp dụng song song hai hệ thống pháp luật, việc soạn thảo phải bảo đảm tính thống nhất, tương thích và chính xác tuyệt đối giữa hai ngôn ngữ. Tất cả các luật liên bang đều được soạn thảo đồng thời bằng tiếng Anh và tiếng Pháp (tiếng Anh (50 người) và tiếng Pháp (50 người), không qua dịch thuật, điều này đòi hỏi trình độ chuyên môn và kỹ thuật ngôn ngữ pháp lý rất cao. Bên cạnh người soạn thảo luật chuyên nghiệp còn có các nhân viên hỗ trợ soạn thảo làm các công việc hành chính như chuẩn bị tài liệu các cuộc họp, photo, in ấn và xây dựng các tài liệu có trong hồ sơ trình như bản tổng hợp ý kiến góp ý...

Sau khi dự thảo hoàn thành, Bộ Tư pháp gửi văn bản đến các chuyên gia ngôn ngữ và luật gia để thẩm định, chỉnh lý ngữ pháp, phong cách và tính pháp lý. Tiếp đó, dự thảo được đối chiếu với hướng dẫn soạn thảo của Nội các nhằm bảo đảm thống nhất về chính sách và văn bản. Mọi sửa đổi chính sách trong quá trình soạn thảo đều phải báo cáo lại Nội các phê duyệt. Toàn bộ quy trình được kiểm soát chặt chẽ, bảo đảm tính khách quan, nhất quán và hiệu lực của văn bản pháp luật.

Công việc soạn thảo dự án luật ở Canada thường kéo dài từ 12 đến 18 tháng, tùy mức độ phức tạp của chính sách. Các chuyên gia soạn thảo dành toàn bộ thời gian làm việc cho từng dự án luật, hợp tác thường xuyên với cơ quan chủ trì xây dựng chính sách và nhóm chuyên gia pháp luật. Sự phối hợp liên tục giữa các bên giúp tránh được sai sót, giảm thiểu việc sửa đổi sau ban hành và nâng cao chất lượng văn bản.

### ***2.3. Tiêu chuẩn người soạn thảo chuyên nghiệp***

Thực hiện yêu cầu soạn thảo tập trung, chuyên nghiệp, Bộ Tư pháp Canada ban hành Bộ chuẩn mực soạn thảo pháp luật (Legislative Drafting Standards), hướng dẫn thống nhất về cấu trúc, văn phong, cách sử dụng từ ngữ, thời của động từ, quy tắc viết tắt và hình thức trình bày. Dù chỉ mang tính hướng dẫn nội bộ, nhưng chuẩn mực này đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm tính thống nhất, logic và minh bạch của văn bản pháp luật nói riêng và hệ thống pháp luật nói chung.

Để trở thành người soạn thảo pháp luật chuyên nghiệp ở Canada, người làm công tác soạn thảo văn bản pháp luật phải đáp ứng các tiêu chuẩn nghiêm ngặt và rất cao như phải có ít nhất 10 năm kinh nghiệm, đồng thời được đào tạo và thực hành chuyên sâu trong môi trường soạn thảo pháp luật chuyên nghiệp.

Trước hết, họ phải là luật sư được đào tạo bài bản về kỹ thuật lập pháp, có kiến thức chuyên sâu về cả hệ thống dân luật và thông luật, đồng thời am hiểu các lĩnh vực pháp luật cụ thể như hiến pháp, hình sự, hành chính, dân sự. Việc tuyển chọn người soạn thảo pháp luật chuyên nghiệp diễn ra qua nhiều vòng, bao gồm đánh giá cả năng lực tư duy logic, kỹ năng viết, khả năng phân tích tổng hợp và đạo đức nghề nghiệp. Người được lựa chọn phải có thái độ nghiêm túc, đam mê công việc, tư duy pháp lý sắc bén và cam kết gắn bó lâu dài với công việc soạn thảo văn bản. Họ phải có khả năng loại bỏ thông tin thừa, tổ chức cấu trúc văn bản hợp lý và chuyển hóa ngôn ngữ chính sách thành quy phạm pháp luật rõ ràng, khả thi.

Người soạn thảo văn bản pháp luật giữ vai trò trung tâm trong quá trình quy phạm hóa chính sách. Họ không chỉ là người “viết luật” mà còn là kiến trúc sư của ngôn ngữ pháp lý, bảo đảm dự thảo luật phù hợp với Hiến pháp, thống nhất và hài hòa với hệ thống pháp luật hiện hành, không mâu thuẫn hay chồng chéo, đồng thời có tính khả thi cao. Một người soạn thảo pháp luật chuyên nghiệp phải vừa tuân thủ đúng định hướng và mục tiêu của chính sách đã được phê duyệt, vừa linh hoạt xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình soạn thảo, nhưng tuyệt đối không được làm sai lệch tinh thần và nội dung cốt lõi của chính sách.

#### ***2.4. Soạn thảo luật do đại biểu quốc hội trình***

Các dự luật do Chính phủ trình đều được Bộ Tư pháp soạn thảo, trong khi các dự luật do đại biểu Quốc hội đề xuất được thực hiện bởi bộ phận soạn thảo của Quốc hội. Văn phòng lập pháp thuộc Quốc hội phục vụ 232 đại biểu không thuộc đảng của Chính phủ. Mọi đại biểu Quốc hội, dù thuộc đảng phái nào, đều có quyền sáng kiến pháp luật và được hỗ trợ trong quá trình soạn thảo. Trong mỗi nhiệm kỳ, đại biểu chỉ được chọn một dự luật duy nhất để trình, và thứ tự ưu tiên các dự luật được xác định dựa trên danh mục đăng ký và bốc thăm ngẫu nhiên nhằm bảo đảm tính công bằng. Đại biểu Quốc hội phải đưa ra ý tưởng và nội dung cụ thể để bộ phận soạn thảo xây dựng dự thảo, có thể là luật mới hoặc sửa đổi, bổ sung luật hiện hành. Văn phòng soạn thảo luật của Nghị viện có 04 người, làm việc theo nguyên tắc bảo mật, vừa trực tiếp chuẩn bị dự luật theo yêu cầu của đại biểu, vừa chủ động tư vấn và trao đổi ý tưởng với đại biểu Quốc hội. Trước khi tiến hành soạn thảo, cơ quan này đánh giá tính hợp hiến và sự phù hợp của dự thảo với Hiến chương về quyền tự do. Dự thảo có thể được viết bằng tiếng Anh hoặc tiếng Pháp, sau đó được dịch sang ngôn ngữ chính thức. Trong giai đoạn từ ngày 7/2011 đến tháng 9/2013, có 818 yêu cầu soạn thảo được gửi đến Văn phòng lập pháp, nhưng chỉ 314 yêu cầu được lựa chọn nghiên cứu và chỉ có 15 dự luật được Quốc hội thông qua và được Hoàng gia phê chuẩn. Do Quốc hội có nhiều đảng phái, nên dù được chuẩn bị công phu, nhiều dự luật vẫn

khó được chấp thuận; tuy nhiên, các ý tưởng có giá trị vẫn có thể được sử dụng để sửa đổi hoặc xây dựng luật mới. Khi chỉnh lý dự luật, đại biểu phải nêu rõ điều, khoản, từ ngữ cần sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ, đồng thời bảo đảm nội dung sửa đổi thuộc phạm vi dự luật đã được trình. Đối với những vấn đề phức tạp hoặc liên quan đến tài chính, đại biểu phải tham khảo ý kiến chuyên gia hoặc Chính phủ. Mặc dù chịu áp lực lớn do khối lượng công việc cao và tỷ lệ thông qua thấp, bộ phận soạn thảo vẫn luôn duy trì nguyên tắc chuyên nghiệp, khách quan, trung lập, tôn trọng người đề nghị, cung cấp dịch vụ pháp lý chất lượng và cảnh báo rủi ro pháp luật cho các đại biểu Quốc hội.

### **3. Mô hình bán chuyên nghiệp kết hợp công nghệ hiện đại và kiểm soát chất lượng tập trung của Hàn Quốc**

#### ***3.1. Vai trò kiểm soát chất lượng văn bản của Bộ lập pháp Hàn Quốc***

Ở Hàn Quốc, hoạt động soạn thảo pháp luật được tổ chức theo mô hình chuyên nghiệp và hiện đại, đặt dưới sự quản lý thống nhất của Bộ Lập pháp (Ministry of Government Legislation - MOLEG), cơ quan trực thuộc phủ Thủ tướng. Bộ lập pháp Hàn Quốc là “*trung tâm lập pháp quốc gia*”, chịu trách nhiệm bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và khả thi của toàn bộ hệ thống pháp luật. Cơ quan này có quyền rà soát, thẩm định, chỉnh lý về kỹ thuật lập pháp đối với tất cả dự thảo luật, pháp lệnh và nghị định do các bộ, ngành xây dựng trước khi trình Chính phủ hoặc Quốc hội. Nhờ cơ chế này, mọi văn bản quy phạm pháp luật ở Hàn Quốc đều trải qua khâu kiểm soát pháp luật tập trung, chuyên nghiệp và chặt chẽ, bảo đảm chuẩn mực về ngôn ngữ, logic và cấu trúc pháp lý, loại bỏ sai sót, mâu thuẫn và chồng chéo giữa các quy định.

Bộ Lập pháp Hàn Quốc đóng vai trò “người gác cổng pháp luật” của Chính phủ, chịu trách nhiệm cuối cùng trong việc bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật và kỹ thuật lập pháp. Ở Hàn Quốc, việc xây dựng chính sách thuộc trách nhiệm của các bộ, ngành chuyên môn, song Bộ Lập pháp có quyền đánh giá và chỉnh lý cách thức thể hiện chính sách trong văn bản pháp luật, bảo đảm các quy phạm được diễn đạt rõ ràng, chính xác và không vượt quá thẩm quyền. Quốc gia này áp dụng phương pháp lập pháp dựa trên bằng chứng, yêu cầu mọi dự luật phải được xây dựng trên cơ sở dữ liệu, thống kê, phân tích chính sách và đánh giá tác động xã hội. Các bộ, ngành phối hợp chia sẻ thông tin, xây dựng dự thảo theo quy trình chuẩn hóa, có sự hỗ trợ của công nghệ số, qua đó rút ngắn thời gian lập pháp, tăng tính linh hoạt và nâng cao chất lượng chính sách. Theo quy định, các bộ, ngành chịu trách nhiệm chuẩn bị dự thảo theo định hướng chính sách, nhưng trước khi trình Chính phủ hoặc Quốc hội, mọi dự thảo đều phải được Bộ Lập pháp Hàn Quốc thẩm định. Ngoài việc thẩm định nội dung, Bộ còn giữ vai trò điều phối nhằm xử lý xung đột thẩm quyền, tránh trùng

lập phạm vi điều chỉnh giữa các bộ, đồng thời đưa ra các ý kiến pháp lý có giá trị bắt buộc, làm căn cứ duy nhất trước khi dự thảo trình Chính phủ xem xét.

Để bảo đảm chất lượng các dự án luật khi trình Chính phủ và Quốc hội, Bộ Lập pháp Hàn Quốc ban hành các hướng dẫn kỹ thuật soạn thảo, quy chuẩn ngôn ngữ pháp lý, quy định về hình thức trình bày văn bản và quy tắc sử dụng thuật ngữ thống nhất. Đồng thời, Bộ còn chịu trách nhiệm tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu về kỹ thuật lập pháp, tư duy chính sách và ngôn ngữ pháp lý cho đội ngũ cán bộ pháp chế của các bộ, ngành, qua đó nâng cao năng lực và tính chuyên nghiệp trong hoạt động xây dựng văn bản pháp luật.

### ***3.2. Tiêu chuẩn người soạn thảo văn bản pháp luật***

Đội ngũ làm công tác pháp chế và soạn thảo ở Hàn Quốc được tuyển chọn và đào tạo theo những tiêu chuẩn nghiêm ngặt. Phần lớn họ tốt nghiệp từ các trường luật danh tiếng và phải vượt qua kỳ thi tư pháp quốc gia hoặc có kinh nghiệm hành nghề trong các lĩnh vực luật sư, thẩm phán, công tố. Người soạn thảo chuyên nghiệp phải có kiến thức sâu về hiến pháp, luật hành chính, kỹ thuật lập pháp, tư duy phản biện và khả năng sử dụng ngôn ngữ chính xác, bảo đảm mỗi quy phạm được diễn đạt rõ ràng, dễ hiểu và có tính khả thi cao. Bộ Lập pháp Hàn Quốc đánh giá người soạn thảo không chỉ dựa trên trình độ chuyên môn mà còn ở bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp, năng lực phân tích chính sách và khả năng dự báo tác động pháp luật.

Công tác đào tạo và bồi dưỡng được thực hiện thường xuyên thông qua các khóa tập huấn, hội thảo chuyên đề và qua trao đổi kinh nghiệm thực tiễn. Bộ Lập pháp Hàn Quốc coi chuyên nghiệp hóa nhân lực pháp chế là nền tảng của một nền lập pháp hiện đại. Người làm công tác soạn thảo không chỉ là “người viết luật” mà còn là “kiến trúc sư pháp luật”, có nhiệm vụ chuyển hóa chính sách thành quy định của pháp luật bảo đảm tính khả thi, phù hợp với thực tiễn. Nhờ mô hình soạn thảo chuyên nghiệp, Hàn Quốc đã xây dựng được hệ thống pháp luật nhất quán, minh bạch, hạn chế chồng chéo và dễ tiếp cận. Việc kiểm soát chất lượng văn bản được thực hiện qua nhiều tầng: thẩm định nội bộ của các bộ, ngành; thẩm định của Bộ Lập pháp; thẩm tra của Ủy ban của Quốc hội; và giám sát xã hội thông qua công khai trực tuyến. Sau khi ban hành, các văn bản pháp luật còn được định kỳ rà soát, sửa đổi hoặc bãi bỏ nếu không còn phù hợp, giúp hệ thống pháp luật luôn được cập nhật, hiệu quả và linh hoạt.

### ***3.3. Ứng dụng công nghệ hiện đại trong xây dựng pháp luật***

Bộ lập pháp Hàn Quốc chịu trách nhiệm quản lý và vận hành Hệ thống Lập pháp Quốc gia (National Legislation System - eLaw) nền tảng kỹ thuật số hợp nhất toàn bộ văn bản pháp luật, dự thảo, án lệ và điều ước quốc tế. Đây vừa là kho dữ liệu pháp luật quốc gia, vừa là công cụ hỗ trợ soạn thảo điện tử, cho



phép kiểm tra lỗi tham chiếu, trích dẫn, tự động tạo bảng so sánh giữa các dự thảo luật và chuẩn hóa định dạng văn bản. Hệ thống này góp phần số hóa toàn bộ quy trình xây dựng văn bản pháp luật từ khâu đề xuất chính sách đến soạn thảo, lấy ý kiến, thẩm định, công bố và rà soát sau ban hành.

Bên cạnh đó, Bộ lập pháp Hàn Quốc còn phát triển Trung tâm lập pháp có sự tham gia của người dân (Public Participation Legislation Center), công thông tin công khai dự thảo luật, tiếp nhận ý kiến phản hồi trực tuyến, giúp người dân, doanh nghiệp và tổ chức xã hội tham gia đóng góp vào quá trình lập pháp. Mô hình này thể hiện rõ nguyên tắc minh bạch, trách nhiệm giải trình và dân chủ hóa hoạt động xây dựng pháp luật. Người dân có thể theo dõi tiến trình lập pháp, gửi ý kiến, và nhận phản hồi chính thức từ cơ quan soạn thảo.

Cùng với đó, Hàn Quốc vận hành phần mềm biên tập pháp luật (Law Editor), công cụ kỹ thuật số hỗ trợ trực tiếp cho hoạt động soạn thảo. Hệ thống có khả năng tự động phát hiện lỗi về cấu trúc văn bản, kiểm tra tính chính xác của các quy định viện dẫn, thống nhất việc sử dụng thuật ngữ giữa các văn bản. Nhờ ứng dụng công nghệ này, hiệu suất soạn thảo tăng đáng kể, trong khi sai sót và chi phí hiệu chỉnh giảm mạnh.

Kinh nghiệm của Hàn Quốc cho thấy, để bảo đảm tính chuyên nghiệp trong hoạt động xây dựng pháp luật, cần thiết lập một cơ quan kiểm soát lập pháp tập trung, chuyên nghiệp, có thẩm quyền thẩm định bắt buộc đối với mọi dự thảo văn bản. Bên cạnh đó, phải hình thành đội ngũ soạn thảo được đào tạo bài bản, có chuyên môn sâu, đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ lập pháp hiện đại, xây dựng cơ sở dữ liệu pháp luật mở và tăng cường cơ chế tham gia của công chúng nhằm nâng cao tính minh bạch, hiệu quả và chất lượng của hệ thống pháp luật.

#### **4. Mô hình phân tầng kiểm soát, chuyên nghiệp theo công đoạn, tập trung giám sát và ứng dụng công nghệ số của Trung Quốc**

##### ***4.1. Chuyên nghiệp trong từng công đoạn xây dựng văn bản***

Ở Trung Quốc, chuyên nghiệp hóa công tác soạn thảo pháp luật được coi là điều kiện tiên quyết để bảo đảm hiệu lực và tính ổn định của hệ thống pháp luật trong một quốc gia có quy mô lớn và cơ cấu hành chính tập trung cao. Trụ cột của hệ thống này là Ủy ban Thường vụ đại hội đại biểu Nhân dân toàn quốc (UBTVQH) - cơ quan lập pháp tối cao và Văn phòng Ủy ban Pháp chế của Quốc vụ viện (nay thuộc Bộ Tư pháp) - cơ quan hành chính chuyên trách về kỹ thuật lập pháp. Hai thiết chế này chịu trách nhiệm thẩm định, thẩm tra, rà soát, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của toàn bộ văn bản pháp luật, đồng thời hướng dẫn kỹ thuật soạn thảo cho các bộ, ngành và địa phương. Mô hình tổ chức này thể hiện sự phân tầng chặt chẽ giữa khâu hoạch định chính sách

và khâu kỹ thuật lập pháp, giúp đảm bảo mọi dự luật phản ánh đúng định hướng của Nhà nước nhưng vẫn đạt chuẩn về cấu trúc, ngôn ngữ và kỹ thuật văn bản.

Quy trình soạn thảo bắt đầu từ khâu đề xuất chính sách đến soạn thảo tại các bộ, ngành, rồi được Văn phòng Ủy ban Pháp chế thẩm tra và công bố lấy ý kiến công chúng qua Cổng thông tin pháp luật quốc gia, thể hiện bước tiến quan trọng trong minh bạch hóa hoạt động lập pháp và mở rộng sự tham gia xã hội. Hệ thống lập pháp Trung Quốc được tổ chức theo mô hình “chu trình khép kín”, gồm bốn tầng kiểm soát: soạn thảo ở bộ, ngành; thẩm định tại cơ quan pháp chế của Quốc vụ viện; thẩm tra ở Ủy ban Pháp chế UBTVQH; và công khai lấy ý kiến trước khi biểu quyết. Sau khi ban hành, các văn bản tiếp tục được rà soát, sửa đổi hoặc bãi bỏ định kỳ để phù hợp với tình hình thực tiễn.

Tính chuyên nghiệp còn được thể hiện ở đội ngũ pháp chế trình độ cao. Cán bộ lập pháp thường có bằng thạc sĩ hoặc tiến sĩ luật, tốt nghiệp từ các trường đại học danh tiếng như Bắc Kinh, Thanh Hoa, Nhân dân Trung Quốc hoặc được đào tạo ở nước ngoài. Họ được tuyển chọn qua quy trình thi công chức nghiêm ngặt và bồi dưỡng dài hạn về kỹ thuật lập pháp, ngôn ngữ pháp lý và kỹ năng phân tích chính sách. Người soạn thảo phải có tư duy hệ thống, khả năng đánh giá tác động kinh tế - xã hội, dự báo hậu quả pháp lý, và sử dụng ngôn ngữ pháp luật chuẩn xác, logic, dễ áp dụng, tránh mơ hồ.

Song song đó, Trung Quốc khuyến khích mô hình chuyên gia ngoài nhà nước, huy động học giả, doanh nghiệp, tổ chức xã hội tham gia phản biện và đề xuất dự thảo, tạo sự kết hợp giữa tri thức học thuật và thực tiễn quản trị. Học viện Lập pháp Quốc gia trực thuộc Ủy ban Pháp chế của Quốc vụ viện được thành lập để đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng lập pháp, nghiên cứu mô hình quốc tế và tổ chức hội thảo chuyên đề. Nhờ đó, nghề soạn thảo pháp luật tại Trung Quốc được định hình như một nghề chuyên môn độc lập, có tiêu chuẩn năng lực, đạo đức và kỹ thuật nghề nghiệp rõ ràng.

Soạn thảo chuyên nghiệp trong từng công đoạn được xác định rõ để đảm bảo văn bản pháp luật vừa khả thi, vừa thống nhất, tránh mâu thuẫn và chồng chéo, góp phần củng cố niềm tin xã hội vào Nhà nước pháp quyền. Ủy ban Pháp chế và Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm kiểm soát chất lượng pháp luật ở cấp cao nhất, trong khi các bộ, ngành chịu trách nhiệm về nội dung chính sách, chuẩn bị hồ sơ dự thảo và phối hợp xuyên suốt trong toàn bộ quy trình xây dựng văn bản pháp luật.

#### ***4.2. Ứng dụng công nghệ số trong soạn thảo văn bản***

Trung Quốc là một trong những quốc gia tiên phong số hóa quy trình lập pháp. Chính phủ đã xây dựng Hệ thống quản lý lập pháp quốc gia (National Legislative Affairs Management System) nền tảng kỹ thuật số tích hợp toàn bộ

quy trình từ soạn thảo, rà soát, đối chiếu đến phê duyệt. Hệ thống này tự động phát hiện lỗi trích dẫn, trùng lặp hay xung đột trong các quy định, đồng thời liên thông dữ liệu giữa các cơ quan trung ương và địa phương, bảo đảm tính nhất quán của hệ thống pháp luật.

Việc lấy ý kiến công chúng được thực hiện trực tuyến bắt buộc, thông qua “Cổng thông tin lập pháp quốc gia”, nơi toàn bộ dự thảo luật được đăng tải công khai. Người dân, tổ chức xã hội và doanh nghiệp có thể gửi ý kiến, theo dõi phản hồi và biết kết quả xử lý. Đây là minh chứng cho quá trình chuyển đổi sang tư duy “lập pháp mở”, khẳng định vai trò của công nghệ số trong dân chủ hóa hoạt động lập pháp.

Trung Quốc cũng đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big Data) trong soạn thảo pháp luật. Các công cụ AI giúp phân tích văn bản hiện hành, phát hiện xung đột, dự báo tác động xã hội và đề xuất phương án chỉnh sửa tối ưu. Điều này không chỉ tăng tốc quy trình xử lý mà còn giảm thiểu sai sót và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cấp chính quyền.

Cơ sở dữ liệu pháp luật quốc gia (National Law Database) là kho dữ liệu pháp luật điện tử tập trung, cung cấp miễn phí các văn bản luật, nghị định, án lệ và dự thảo luật. Hệ thống này cho phép tra cứu thông minh, liên kết văn bản, so sánh phiên bản sửa đổi và công khai tiến trình lập pháp. Việc công khai thông tin giúp tăng cường tính minh bạch, khả năng tiếp cận thông tin pháp luật và giám sát của xã hội. Nhờ sự kết hợp giữa công nghệ lập pháp hiện đại, quản trị dữ liệu và đội ngũ pháp chế chuyên nghiệp, Trung Quốc đã xây dựng được mô hình soạn thảo thống nhất, có tính chuyên môn cao trong từng công đoạn của quy trình lập pháp.

## **5. Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam**

### ***5.1. Bối cảnh và nhu cầu chuyên nghiệp hóa công tác xây dựng pháp luật***

Việt Nam đang bước vào giai đoạn phát triển, hoàn thiện tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và cải cách thể chế toàn diện. Trong bối cảnh đó, yêu cầu chuyên nghiệp hóa công tác xây dựng và soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật trở thành một nhiệm vụ cấp bách, gắn trực tiếp với năng lực quản trị quốc gia và hiệu quả quản lý nhà nước.

Đảng ta đã nhiều lần khẳng định vai trò quan trọng của công tác lập pháp trong việc “*xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền*”, được thể hiện rõ trong các văn kiện Đại hội XIII của Đảng và đặc biệt là Nghị quyết số 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới. Trong đó, “*nâng cao chất lượng công tác soạn thảo luật, pháp lệnh*” được xác định là nhiệm vụ trọng tâm của cải cách thể chế.

Thực tiễn thi hành pháp luật trong thời gian qua cho thấy, tình trạng mâu thuẫn, chồng chéo và thiếu thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật vẫn còn tồn tại, dẫn đến chất lượng văn bản chưa cao, ảnh hưởng đến hiệu lực thi hành của văn bản. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến thực trạng này, song nguyên nhân cốt lõi xuất phát từ năng lực soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật chưa thực sự chuyên nghiệp, thiếu cơ chế kiểm soát chặt chẽ về kỹ thuật lập pháp, đặc biệt là đối với các văn bản dưới luật.

Mặc dù Việt Nam đã hình thành đội ngũ cán bộ pháp chế đông đảo, được đào tạo cơ bản, nhưng chưa xây dựng được lực lượng chuyên gia soạn thảo chuyên nghiệp, có trình độ và kỹ năng lập pháp chuyên sâu như ở những quốc gia có nền lập pháp phát triển. Đây chính là điểm nghẽn thể chế quan trọng, cần được nhận diện và khắc phục nếu Việt Nam muốn nâng cao chất lượng hệ thống pháp luật, bảo đảm tính đồng bộ, minh bạch và khả thi.

Cùng với đó, trên phạm vi toàn cầu, xu hướng chuẩn hóa kỹ thuật lập pháp đang trở thành chuẩn mực quốc tế mới. Nhiều quốc gia thực hiện chuyên nghiệp hóa công tác soạn thảo văn bản pháp luật thông qua việc xây dựng các mô hình tổ chức hiện đại, có sự phân định rõ ràng chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan để kiểm soát chất lượng và kỹ thuật lập pháp. Trong số đó, ba mô hình tiêu biểu mang lại những bài học kinh nghiệm quý báu cho Việt Nam là mô hình Canada, Trung Quốc và Hàn Quốc - đại diện cho ba hướng tiếp cận khác nhau trong tiến trình chuyên nghiệp hóa hoạt động xây dựng pháp luật.

## ***5.2. Bài học kinh nghiệm từ ba mô hình soạn thảo chuyên nghiệp***

*Mô hình Canada - soạn thảo tập trung, chuyên nghiệp.* Canada được đánh giá là một trong những quốc gia có hệ thống kỹ thuật lập pháp hiện đại và chuyên nghiệp hàng đầu thế giới, với cấu trúc tổ chức lập pháp tập trung về kỹ thuật và phân tách rõ ràng giữa khâu hoạch định chính sách và khâu soạn thảo văn bản pháp luật. Nguyên tắc cốt lõi của mô hình này là tập trung kỹ thuật lập pháp, tức toàn bộ công tác soạn thảo văn bản pháp luật được thực hiện bởi các chuyên gia soạn thảo chuyên nghiệp, không giao cho từng bộ, ngành riêng lẻ soạn thảo. Ưu điểm nổi bật của mô hình Canada là bảo đảm tính nhất quán, chuẩn hóa cao về kỹ thuật lập pháp; giảm thiểu mâu thuẫn, chồng chéo và sai sót kỹ thuật trong văn bản pháp luật; tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động lập pháp; hạn chế tác động của lợi ích nhóm, nhờ quy trình soạn thảo tập trung, khách quan và chuyên nghiệp. Tuy nhiên, mô hình này cũng đòi hỏi nguồn nhân lực chất lượng rất cao, được đào tạo chuyên sâu về luật học, chính trị học và kỹ thuật lập pháp, đồng thời cần nguồn lực tài chính, cơ sở dữ liệu và hệ thống tổ chức vững mạnh. Vì vậy, việc áp dụng mô hình này tại Việt Nam cần có lộ trình cụ thể, gắn với điều kiện thể chế, năng lực con người và cơ cấu tổ chức, bộ máy của các cơ quan để thực hiện.

*Mô hình Hàn Quốc - bán chuyên nghiệp kết hợp công nghệ hiện đại và kiểm soát chất lượng tập trung.* Hàn Quốc là ví dụ điển hình của mô hình lập pháp bán chuyên nghiệp, kết hợp kiểm soát chất lượng tập trung với ứng dụng công nghệ hiện đại và sự tham gia của xã hội. Bộ Lập pháp Hàn Quốc chịu trách nhiệm thẩm định toàn bộ dự thảo văn bản pháp luật do bộ, ngành xây dựng và có trách nhiệm đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật, ngôn ngữ và kỹ thuật lập pháp được chuẩn hóa và thống nhất trong toàn bộ hệ thống pháp luật quốc gia. Trước khi trình Chính phủ hoặc Quốc hội, mọi dự án luật đều phải được Bộ rà soát, chỉnh lý. Song song với đó, Hàn Quốc vận hành Hệ thống lập pháp điện tử cho phép các cơ quan nhà nước soạn thảo, hiệu đính, so sánh, lấy ý kiến và công khai dự thảo trực tuyến. Hệ thống này tạo không gian lập pháp mở, minh bạch, khuyến khích sự tham gia của người dân, giới học giả, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội. Ưu điểm của mô hình của Hàn Quốc là tăng cường tính minh bạch, tương tác xã hội và đồng thuận trong quá trình lập pháp; giảm chi phí, nâng cao hiệu quả quản lý nhờ ứng dụng công nghệ hiện đại; duy trì cơ chế kiểm soát kỹ thuật lập pháp tập trung, chuyên nghiệp thông qua cơ quan đầu mối kiểm soát chất lượng trước khi trình cấp có thẩm quyền. Mô hình này được xem là phù hợp với các quốc gia đang phát triển, có nhu cầu nâng cao chất lượng lập pháp nhưng chưa đủ điều kiện nguồn lực để vận hành hệ thống chuyên nghiệp tuyệt đối như Canada. Đối với Việt Nam, kinh nghiệm của Hàn Quốc là minh chứng cho khả năng kết hợp giữa yếu tố con người, kỹ thuật và công nghệ hiện đại nhằm chuyên nghiệp hóa quy trình lập pháp khả thi và bền vững.

*Mô hình Trung Quốc - phân tầng kiểm soát, chuyên nghiệp theo công đoạn, tập trung giám sát và ứng dụng công nghệ số.* Trung Quốc áp dụng mô hình “phân tầng kiểm soát” một hình thức kết hợp hài hòa giữa trách nhiệm soạn thảo của các bộ, ngành và việc giám sát, kiểm soát tập trung của Ủy ban Pháp chế Quốc vụ viện và Ủy ban Thường vụ Đại hội Đại biểu Nhân dân Toàn quốc. Điểm nổi bật của mô hình này là chuyên nghiệp hóa lập pháp theo từng công đoạn, coi lập pháp là một nghề chuyên biệt với các tiêu chuẩn đào tạo, chứng nhận năng lực rõ ràng. Đặc biệt, Hệ thống quản lý lập pháp quốc gia - nền tảng điện tử tự động phát hiện lỗi trùng lặp, sai dẫn chiếu, mâu thuẫn và không thống nhất giữa các văn bản pháp luật, qua đó rút ngắn thời gian, nâng cao độ chính xác và tính khoa học của quy trình lập pháp. Ưu điểm nổi bật đối với mô hình của Trung Quốc là kiểm soát chất lượng chặt chẽ và thống nhất qua từng khâu, từng công đoạn; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, giúp rút ngắn thời gian xử lý và giảm chi phí hành chính; giảm thiểu can thiệp chính trị không cần thiết, tăng tính khách quan và khoa học trong hoạt động lập pháp. Tuy nhiên, mô hình này có tính tập trung cao, phụ thuộc lớn vào năng lực điều phối và quản lý ở cấp trung ương. Do đó, trong điều kiện Việt Nam việc học tập mô hình này cần được

điều chỉnh linh hoạt, kết hợp với cơ chế phối hợp đa tầng, đa ngành. Đồng thời, để đạt được mức độ chuyên nghiệp trong từng công đoạn của quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Việt Nam cần đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng cơ sở dữ liệu pháp luật quốc gia và đặc biệt là nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác pháp chế tại bộ, ngành.

### **5.3. Đề xuất mô hình phù hợp với thực tiễn Việt Nam - Mô hình bán chuyên nghiệp, tập trung, hiện đại**

Từ kinh nghiệm của ba quốc gia nêu trên có thể thấy, mỗi mô hình đều có những ưu điểm và hạn chế riêng. Trong đó, mô hình Hàn Quốc được đánh giá là tương đối phù hợp với điều kiện Việt Nam hiện nay. Theo đó, Việt Nam nên lựa chọn mô hình bán chuyên nghiệp, tập trung kiểm soát chất lượng văn bản thông qua cơ chế thẩm định và rà soát tập trung, chuyên nghiệp để bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, chuẩn hóa ngôn ngữ và kỹ thuật lập pháp, đồng thời kết hợp ứng dụng công nghệ hiện đại trong quá trình soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật.

Theo mô hình này, Bộ Tư pháp cần được xác định là cơ quan trung tâm kiểm soát kỹ thuật lập pháp, giữ vai trò “gác cổng pháp lý” của toàn bộ hệ thống văn bản trước khi trình Chính phủ hoặc Quốc hội. Tất cả các dự thảo luật, pháp lệnh, nghị định trước khi trình Chính phủ phải được Bộ Tư pháp thẩm định toàn diện về tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và kỹ thuật lập pháp. Tổ chức pháp chế thuộc bộ, ngành chịu trách nhiệm “gác cổng pháp lý nội bộ”, bảo đảm chất lượng hồ sơ chính sách và dự thảo trước khi gửi thẩm định; đồng thời chịu trách nhiệm về chất lượng các văn bản ban hành theo thẩm quyền.

Bên cạnh đó, cần bảo đảm nguồn lực, ứng dụng công nghệ hiện đại để xây dựng Hệ thống lập pháp điện tử quốc gia - một nền tảng số kết nối các bộ, ngành và địa phương, trong đó tích hợp chức năng: (1) quản lý, theo dõi tiến độ xây dựng, trình dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết thuộc Chương trình lập pháp hằng năm và nhiệm kỳ Quốc hội và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết theo thời gian thực; (2) Xây dựng cơ sở dữ liệu pháp luật quốc gia hiện đại, có khả năng tích hợp và trích xuất dữ liệu theo yêu cầu; (3) Xây dựng phần mềm soạn thảo “chuyên nghiệp” để hỗ trợ cho hoạt động soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật với các tính năng như soạn thảo các điều khoản cụ thể, hiệu chỉnh, đối chiếu văn bản, so sánh các dự thảo, tổng hợp ý kiến, rà soát pháp luật để bảo đảm tính thống nhất trong dự thảo văn bản; tự động phát hiện lỗi kỹ thuật, trùng lặp, mâu thuẫn; rà soát để bảo đảm tính chính xác của điều khoản viện dẫn.

Để thực hiện được mô hình nêu trên, thời gian tới Việt Nam cũng cần hình thành đội ngũ cán bộ pháp chế chuyên trách, ổn định và được đào tạo theo

chuẩn quốc tế, có năng lực phân tích chính sách, tư duy hệ thống, kỹ năng ngôn ngữ pháp lý và khả năng sử dụng công nghệ lập pháp hiện đại. Bên cạnh đó, nên biệt phái cán bộ Bộ Tư pháp đến các bộ, ngành để tạo thành “cánh tay nối dài” của cơ quan trung ương trong quá trình soạn thảo, bảo đảm sự thống nhất kỹ thuật lập pháp và chất lượng văn bản.

Nâng cao vị thế Bộ Tư pháp thành cơ quan trung tâm kiểm soát chất lượng để bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và ngôn ngữ, kỹ thuật lập pháp. Quy định rõ vai trò và trách nhiệm của Bộ Tư pháp trong hoạt động thẩm định và bảo đảm chất lượng văn bản trước khi trình Chính phủ, Quốc hội. Xây dựng đội ngũ chuyên gia soạn thảo nòng cốt, chuyên trách của Bộ Tư pháp, có trình độ cao và được đào tạo bài bản và cam kết gắn bó lâu dài với công tác soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật. Bộ Tư pháp xây dựng chương trình đào tạo bài bản, cấp chứng chỉ kỹ thuật lập pháp chuyên sâu và phát triển chương trình đào tạo thạc sỹ chuyên ngành xây dựng pháp luật theo hướng thực hành. Tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo và bồi dưỡng cán bộ soạn thảo của Bộ Tư pháp thành các chuyên gia đầu ngành về soạn thảo văn bản. Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp cần được đầu tư để xây dựng Hệ thống lập pháp điện tử quốc gia, tích hợp chức năng soạn thảo, rà soát, kiểm tra và công khai văn bản, thúc đẩy “lập pháp mở”, cho phép người dân, tổ chức xã hội và doanh nghiệp tham gia góp ý trực tuyến.

**Tóm lại**, chuyên nghiệp hóa công tác xây dựng pháp luật không chỉ là cải tiến kỹ thuật lập pháp, mà còn là chiến lược chính trị - thể chế nhằm củng cố niềm tin xã hội, tăng cường năng lực quản trị quốc gia và bảo đảm thượng tôn pháp luật. Mô hình bán chuyên nghiệp - tập trung - hiện đại, với Bộ Tư pháp là trung tâm kỹ thuật lập pháp, đội ngũ làm công tác soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật được đào tạo bài bản, kết hợp hệ thống lập pháp điện tử và quy trình lập pháp mở, minh bạch, là hướng đi tất yếu và khả thi nhất để Việt Nam xây dựng một hệ thống pháp luật chuẩn mực, đồng bộ, khả thi, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa hiện đại, dân chủ, công bằng và phát triển bền vững.